TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15-6-2018
V/v *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận
- Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trịnh Hữu Hiệp
Ông Nguyễn Hải Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Lễ – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 94/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1995 (xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Vũ P, sinh năm 1987 (xin vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: ấp Xẻo Mắm, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

Địa chỉ cư trú: Ấp 17, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại bản tự khai ngày 09 tháng 4 năm 2018 chị Nguyễn Thị V trình bày:* Vào năm 2013 chị và anh P tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên anh chị đã sống ly thân khoảng 03 năm nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Vũ P, về con chung trong thời gian chung sống có 01 con chung tên Nguyễn An K, sinh ngày 29/01/2017, hiện đang sống chung với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh P cấp dưỡng, về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản ghi ý kiến đương sự ngày 16 tháng 5 năm 2018 anh Nguyễn Vũ P trình bày:* về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, có 01 con chung tên Nguyễn An K, sinh ngày 29/01/2017, tài sản chung, nợ chung không có đúng như lời chị V trình bày. Vợ chồng chung sống nhưng tính tình không hợp nhau nên thường xuyên bất đồng quan điểm nên anh đồng ý lý hôn với chị V, về con chung anh đồng ý giao con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau trình bày quan điểm: Từ khi thụ lý đến ngày đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nội dung vụ án Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly của chị V đối với anh P và giao người con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, về tài sản chung và nợ không có không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Chị V khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh P là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị V và anh P có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt. Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị V và anh P.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh P tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhan dân xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, nên hôn nhân giữa chị V và anh P là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tại đơn khởi kiện và tại bản tự khai chị V yêu cầu ly hôn với anh P, tại biên bản ghi ý kiến ngày 16 tháng 5 năm 2018 anh P đồng ý ly hôn với chị V. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị V về việc xin ly hôn với anh P.

Về quyền nuôi con chung: Quá trình chung sống chị V với anh P có 01 người con chung tên Nguyễn An K, khi ly hôn chị V yêu cầu được trực tiếp nuôi con. Tại biên bản ghi ý kiến ngày 16 tháng 5 năm 2018 anh P đồng ý giao người con chung cho chị V trực tiếp nuôi con. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị V về việc được

quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Nguyễn An K, sinh ngày 29/01/2017. Anh P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị V không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị V và anh P xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Án phí hôn nhân và đình sơ thẩm chị V phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án.

** Tuyên xử:*

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V với anh Nguyễn Vũ P.

Về con chung: Giao người con chung tên Nguyễn An K, sinh ngày 29/01/2017 cho chị Nguyễn Thị V tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Vũ P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình chị Nguyễn Thị V phải nộp 300.000 đồng, ngày 26 tháng 3 năm 2018 chị V đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011873 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau chuyển thu án phí.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Vũ P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Nơi đăng ký kết hôn.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.